

### Bài 3:

- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?

- GV chữa bài cho HS.

### **3.Củng cố - dặn dò:**

- Nhận xét giờ học. Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

$$\begin{aligned} \text{b) } 8064 : 64 \times 37 &= 126 \times 37 \\ &= 4662 \end{aligned}$$

- Đọc đầu bài.
- 1 em lên bảng giải.
- Cả lớp làm vào vở.

#### Bài giải:

Mỗi xe đạp cần có số nan hoa là:

$$36 \times 2 = 72 \text{ (cái)}$$

Thực hiện phép chia ta có:

$$5260 : 72 = 73 \text{ (dư 4)}$$

Vậy lắp được nhiều nhất 73 xe đạp và còn thừa 4 nan hoa.

Đáp số: 73 xe đạp còn thừa 4 nan hoa.

## Thể dục

### **Ôn bài thể dục phát triển chung**

#### **trò chơi: nhảy thỏ**

#### **I.Mục tiêu:**

- Ôn bài thể dục phát triển chung. Yêu cầu thực hiện động tác tương đối chính xác.
- Trò chơi “Thỏ nhảy”, yêu cầu tham gia trò chơi nhiệt tình, sôi nổi và chủ động.

#### **II.Địa điểm, phương tiện:**

- Sân trường, phấn, còi,

#### **III.Các hoạt động dạy học:**

##### ***1.Phần mở đầu:***

- GV tập trung lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.

##### ***2.Phần cơ bản:***

###### ***a.Bài thể dục phát triển chung:***

- Ôn bài thể dục phát triển chung 2 - 3 lần, mỗi lần 2 x 8 nhịp.

###### ***b.Trò chơi vận động:***

- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.

##### ***3.Phần kết thúc:***

- Chạy chậm thành 1 hàng dọc quanh sân.
- Chơi trò chơi.

Lần 1: GV hô cho cả lớp tập 2 - 3 lần.

Lần 2: Tập theo tổ.

- Thi giữa các tổ.

- Chơi thử 1 lần
- Cả lớp chơi thật.

- GV cùng hệ thống bài.
- Nhận xét, đánh giá kết quả giờ học.
- Giao bài về nhà.

- Đứng tại chỗ hát, vỗ tay.
- Thả lỏng toàn thân.
- Nghỉ ngơi tại chỗ.
- Về tập cho thuộc.

## Buổi chiều:

### Luyện từ và câu

#### Giữ phép lịch sự khi đặt câu hỏi

##### I.Mục tiêu:

- HS biết phép lịch sự khi hỏi chuyện người khác (biết thưa gửi, xưng hô phù hợp với quan hệ giữa mình và người được hỏi, tránh những câu hỏi tò mò hoặc làm phiền lòng người khác).
- Phát hiện được quan hệ và tính cách nhân vật qua lời đối đáp, biết cách hỏi trong những trường hợp tế nhị cần bày tỏ sự thông cảm với đối tượng giao tiếp.

##### II.Đồ dùng dạy học:

Bảng nhóm.

##### III.Các hoạt động dạy học:

###### 1.Kiểm tra bài cũ:

###### 2.Dạy bài mới:

###### a.Phần nhận xét:

###### Bài tập 1:

- Cả lớp NX, chốt lại lời giải đúng.

Câu hỏi: Mẹ ơi, con tuổi gì?

Từ thể hiện thái độ lễ phép.

###### Bài tập 2:

- GV và cả lớp nhận xét.

###### Bài tập 3:

- GV kết luận ý kiến đúng.

###### b.Phần ghi nhớ:

###### c.Phần luyện tập:

###### Bài 1:

- GV và HS nhận xét, chốt lại lời giải đúng (SGV).

###### Bài 2:

- Đọc yêu cầu, làm bài cá nhân vào vở .

→ Lời gọi: Mẹ ơi

- Đọc yêu cầu, làm vào vở, dán bài lên bảng đọc những câu của mình.

- Đọc yêu cầu, suy nghĩ trả lời.

- 3 em đọc nội dung ghi nhớ.

- Đọc yêu cầu, cả lớp đọc thầm và làm vào vở

- 1 số em làm bài trên bảng nhóm dán bảng và trình bày bài.

- Đọc yêu cầu.

- 2 em đọc các câu hỏi trong đoạn trích.

- 1 em đọc các câu hỏi các bạn nhỏ tự đặt

- GV nhận xét và chốt lời giải đúng (SGV).

ra cho nhau.

-1 em đọc câu hỏi các bạn nhỏ hỏi cụ già.

### 3.Củng cố - dặn dò:

- GV nhận xét tiết học.
- Dặn về nhà chuẩn bị bài sau.

- 2 em nhắc lại nội dung cần ghi nhớ.

## Luyện toán

### Luyện tập

#### I.Mục tiêu:

- Giúp HS rèn luyện kỹ năng thực hiện phép chia cho số có 2 chữ số.
- Tính giá trị của biểu thức.
- Giải bài toán về phép chia có dư.

#### II.Đồ dùng dạy học:

Vở bài tập toán (Trang 85). Bảng nhóm.

#### III.Các hoạt động dạy học:

##### 1.Kiểm tra bài cũ:

##### 2.Dạy bài mới:

Bài 1.Đặt tính rồi tính.

-Chữa bài và khen ngợi HS.

$$\begin{array}{r} 1820 \quad | \quad 35 \\ \underline{70} \quad | \quad 52 \\ 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 3388 \quad | \quad 49 \\ \underline{448} \quad | \quad 69 \\ 7 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 3960 \quad | \quad 52 \\ \underline{320} \quad | \quad 76 \\ 8 \end{array}$$

-HS làm bài cá nhân vào vở.

-3 em làm bảng.

-Nhận xét bài làm của bạn.

Bài 2.Đặt tính rồi tính.

- Tiến hành tương tự như bài 1.

$$\begin{array}{r} 8228 \quad | \quad 44 \\ \underline{382} \quad | \quad 187 \\ 308 \\ 0 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 9280 \quad | \quad 57 \\ \underline{358} \quad | \quad 162 \\ 160 \\ 46 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 8165 \quad | \quad 18 \\ \underline{96} \quad | \quad 453 \\ 65 \\ 9 \end{array}$$

Bài 3.Tính bằng 2 cách.

-Biểu thức có dạng như thế nào?

-Y/c HS tự làm bài.

-Chữa bài và khen ngợi HS.

a)Cách 1:  $216 : (8 \times 9) = 216 : 72$   
 $= 3$

Cách 2:  $216 : (8 \times 9) = 216 : 8 : 9$   
 $= 27 : 9$

-Chia 1 số cho 1 tích

-Lớp làm vở, 2 em làm bảng nhóm.

-Dán bảng và trình bày.

-Nhận xét bài làm của bạn.

b)Cách 1:  $476 : (17 \times 4) = 476 : 68$   
 $= 7$

Cách 2:  $476 : (17 \times 4) = 476 : 17 : 4$   
 $= 28 : 4$

- = 3
- Bài 4. Gọi HS đọc đề bài.
- Bài toán cho biết gì?
  - Bài toán y/c ta làm gì?
  - Nhận xét và chữa bài.

- = 7
- 2 em đọc đề bài.
  - Có 3 bạn, mỗi bạn mua 2 cái bút, tất cả phải trả 9000 đồng.
  - Tính giá tiền mỗi cái bút.
  - HS làm bài vào vở, 1 em làm bảng nhóm.
  - Dán bảng và trình bày.
- Giải: Số bút cả ba bạn mua là:  
 $2 \times 3 = 6$  (cái)  
Giá tiền mỗi cái bút là:  
 $9000 : 6 = 1500$  (đồng)  
Đáp số: 1500 đồng

### 3. Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Về nhà xem lại bài và chuẩn bị bài sau.

## Luyện tiếng việt

### Luyện tập: giữ phép lịch sự khi đặt câu hỏi

#### I. Mục tiêu:

- HS biết phép lịch sự khi hỏi chuyện người khác (biết thưa gửi, xưng hô phù hợp với quan hệ giữa mình và người được hỏi, tránh những câu hỏi tò mò hoặc làm phiền lòng người khác).

#### II. Đồ dùng dạy học:

Chuẩn bị nội dung bài.

#### III. Các hoạt động dạy học:

##### 1. Kiểm tra bài cũ:

##### 2. Dạy bài mới:

a) Giới thiệu bài:

b) Nội dung:

Bài 1. Trong các tình huống sau các câu hỏi chưa giữ đúng phép lịch sự. Em hãy chữa lại cho đúng.

a) Vào quầy hàng sách Tuấn đề nghị cô bán hàng:

-Cháu xem quyển sách này được không?

-Cô ơi, cháu có thể xem quyển truyện này được không ạ?

b) Gặp cô hàng xóm, Tú liên hỏi: “Đi chơi à?”

-Cô đi chơi đấy ạ?

c) Gặp cụ già đang chân chừ bên vệ đường, Nam liền chạy đến hỏi:

-Cụ làm sao thế?

- Cụ ơi, cụ làm sao thế ạ?

Bài 2. Tìm câu hỏi thể hiện sự lễ phép, lịch sự của 1 bạn nhỏ trong các trường hợp sau:

TH1:

- a) Mẹ mua vở Toán cho con được không?
- b) Sao mẹ chưa mua vở Toán cho con?
- c) Mẹ chưa mua vở Toán à?
- d) Mẹ ơi, mẹ mua vở Toán cho con được không ạ?

TH2:

- a) Mẹ em đi đâu vậy?
- b) Em có biết mẹ em đi đâu không vậy?
- c) Mẹ có ở nhà không?
- d) Mẹ em không có nhà à?

Bài 3. Đặt câu hỏi để thể hiện thái độ.

- a) Than: Thế có buồn không cơ chứ?
- b) Chê: Sao mà chữ bạn xấu thế?

- Gọi HS đọc câu mình đặt.
- Nhận xét, chỉnh sửa cho HS.

### 3. Củng cố - dặn dò:

- GV nhận xét giờ học. Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau.

- Trao đổi theo nhóm đôi tìm câu trả lời đúng.

- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả.

- TH1: Đáp án d

- TH2: Đáp án b

c) Khen: Sao mà bạn ấy chăm thế nhỉ?

d) Yêu cầu: Bạn có thể ngồi im lặng được không?

- Tiếp nối nhau đọc câu văn của mình.

Thứ sáu ngày 5 tháng 12 năm 2014

### Buổi sáng:

### Thể dục

ôn bài thể dục phát triển chung.

trò chơi: lò cò tiếp sức

### I. Mục tiêu:

- Ôn bài thể dục phát triển chung, yêu cầu thực hiện bài thể dục đúng thứ tự và kỹ thuật.
- Trò chơi “Lò cò tiếp sức” yêu cầu chơi đúng luật.

### II. Địa điểm phương tiện:

Sân trường, còi, phấn kẻ vạch.

### III. Nội dung và phương pháp lên lớp:

#### 1. Phần mở đầu:

- GV tập trung lớp, phổ biến nội dung và yêu cầu giờ học.

#### 2. Phần cơ bản:

a. Ôn bài thể dục phát triển chung:

- Đi đều hát vỗ tay, giậm chân tại chỗ, khởi động các khớp.

- Ôn 2 lần mỗi động tác 2 x 8 nhịp.

Lần 1: GV điều khiển.  
Lần 2: Cán sự điều khiển.  
- GV đi quan sát các nhóm tập, uốn nắn, sửa sai cho các em.

*b.Trò chơi vận động:*

- GV nêu tên trò chơi.  
- Hướng dẫn cách chơi.

### **3.Phần kết thúc:**

- **GV nhận xét giờ học.**

- Về nhà các em tập cho thuộc để giờ sau kiểm tra.

- Tập theo tổ, nhóm.

- Thi giữa các tổ.

- Chơi thử.

- Chơi thật.

- Đứng tại chỗ hát, vỗ tay, thực hiện động tác gập thân thả lỏng.

- Bật nhảy nhẹ nhàng từng chân kết hợp thả lỏng toàn thân 5 — 6 lần.

## **Tập làm văn**

### **Quan sát đồ vật**

#### **I.Mục tiêu:**

- HS biết quan sát đồ vật theo 1 trình tự hợp lý, bằng nhiều cách, phát hiện được những đặc điểm riêng phân biệt được đồ vật đó với những đồ vật khác.

- Dựa vào kết quả quan sát, biết lập dàn ý để tả một đồ chơi em đã chọn.

#### **II.Đồ dùng dạy học:**

- Tranh minh họa 1 số đồ chơi trong SGK.

#### **III.Các hoạt động dạy học:**

##### **1.Kiểm tra bài cũ:**

2 em đọc dàn ý bài văn tả chiếc áo.

##### **2.Dạy bài mới:**

###### ***a.Nhận xét:***

### Bài 1:

- GV nêu yêu cầu.

- GV và cả lớp nhận xét từng em theo các tiêu chí đề ra. Bình chọn bạn quan sát chính xác, tinh tế

### Bài 2:

+ Khi quan sát đồ vật cần chú ý những gì?

#### ***b.Phần ghi nhớ:***

#### ***c.Phần luyện tập:***

- GV nêu yêu cầu của bài.

(a) Mở bài: Giới thiệu gấu bông, đồ chơi em thích.

(b) Thân bài:

+ Hình dáng:

+ Bộ lông:

+ Hai mắt:

- 3 em nối nhau đọc yêu cầu của bài và các gợi ý a, b, c, d.

- Một số em giới thiệu với các bạn đồ chơi mình mang đến lớp.

- Đọc thầm lại yêu cầu của bài và gợi ý quan sát đồ chơi mình đã chọn, viết kết quả quan sát vào vở bài tập.

- Trình bày kết quả.

- Phải quan sát theo 1 trình tự hợp lý từ bao quát đến chi tiết bộ phận.

- Quan sát bằng nhiều giác quan.

- Tìm ra những đặc điểm riêng.

- 3 em đọc nội dung cần ghi nhớ.

- Làm bài vào vở.

- Đọc dàn ý mình đã chọn.

- Gấu bông không to, là gấu ngồi, dáng người tròn, hai tay chắp thu lu trước bụng.

- Màu nâu sáng, pha mấy mảng hồng nhạt ở tai, mõm, gan bàn chân làm nó có vẻ rất khác những con gấu khác.

- Đen láy, trông như mắt thật, rất nghịch ngợm và thông minh.